

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 349/2022/HS-PT

Ngày 25- 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: 1 Ông Đặng Hồng Sơn

2 . Ông Sỹ Hồng Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Xuân Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 293/2022/TLPT-HS ngày 13/7/2022 đối với bị cáo Võ Quốc T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H.

Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Võ Quốc T**, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1992 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp An Thạnh, xã An Hiệp, huyện C, tỉnh Đ; chỗ ở: ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, thành phố L, tỉnh Đ; học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc B , sinh năm 1969 và bà Phan Thị H , sinh năm 1967; chung sống như vợ chồng với bà Đào Thị Thu Ph , sinh năm 1989, chưa có con chung; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/6/2021 bị Tòa án nhân dân Quận 4, TP. H xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021, (Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2021/HSST ngày 22/6/2021). Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2020, Võ Quốc T đến sống chung như vợ chồng với Đào Thị Thu Ph tại ấp Bàu Trâm, xã Bàu Trâm, thành phố L, tỉnh Đ. Do làm mất Giấy chứng minh nhân dân (CMND), không có để đăng ký tạm trú nên T nảy sinh ý định làm giả Giấy CMND để sử dụng. T được bạn bè quen biết giới thiệu đối tượng tên Tr (chưa rõ lai lịch) điện thoại số 0917801342 tại thành phố

L, Đ là người làm được các giấy tờ giả. T liền hẹn gặp Tr tại quán nhậu “Ông Vui” ở L, Đ để đặt Tr g làm giả Giấy CMND và Giấy phép lái xe. Tr đồng ý làm giả Giấy CMND, Giấy phép lái xe cho T với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. T liền sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook gửi hình ảnh, thông tin cá nhân đến tài khoản “Nguyễn Tr ”, chuyển 500.000 (năm trăm nghìn) đồng qua tài khoản ví điện tử Momo trả tiền công để cho Tr làm giả giấy tờ cho T. Ngày 27/12/2020, T nhận được Giấy CMND và Giấy phép lái xe mang tên T đã đặt Tr làm giả qua đường bưu điện. T mang theo các giấy tờ giả này trong người nhưng chưa sử dụng.

Đến ngày 03/01/2021, Tr hẹn T ra quán cà phê “Thiên Ý” tại L, Đ để nói chuyện. Tại đây, Tr nhờ T đến hẻm 230 Tôn Đản, Phường 8, Quận 4 nhận giúp 03 (ba) Giấy phép lái xe giả và hứa trả công cho T 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, T đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2021, T đi xe khách từ Long Khánh đến TP. H để lấy giấy tờ giả cho Tr. Lúc này, T nhận được số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Tr trả công qua ví điện tử Momo. Khi đến bến xe Miền Đông, T thuê ông Văn Ngọc Hải, sinh năm 1974, ngụ tại: 534/1 Điện Biên Phủ, Phường 21, quận Bình Thạnh, TP. H (là tài xế xe ôm) chở đến đầu hẻm 230 Tôn Đản, Phường 8, Quận 4 để nhận giấy tờ giả cho Tr. Khi đến đây, T gọi điện thoại số 0971244454 do Tr cho để liên lạc nhận giấy tờ giả nhưng không có ai nghe điện thoại nên T gọi lại báo cho Tr biết. Khoảng 13 giờ cùng ngày, có người đàn ông (chưa rõ lai lịch) chạy xe gắn máy AirBlade màu đen (không rõ biển số) đến giao cho T 03 (ba) Giấy phép lái xe giả mang tên Trương Thanh S , Hoàng Văn D , Nguyễn Thị N . T liền cất 03 (ba) Giấy phép lái xe giả vào túi quần, lên xe cho ông Hải chở về bến xe M.

Khoảng 13 giờ 05 phút ngày 04/01/2021, khi ông H điều khiển xe gắn máy Wave, biển số 59L2 – 001.09 chở T đến trước số 9A Tôn Đản, Phường 13, Quận 4 thì bị Tổ Hình sự đặc nhiệm Công an Quận 4 thấy có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Do T không xuất trình được giấy tờ tùy thân, Tổ tuần tra đã tiến hành đưa T về trụ sở Công an Phường 13, Quận 4 để làm rõ. Qua kiểm tra, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải của T có 06 (sáu) giấy tờ gồm: 01 (một) Giấy CMND số 341690841 mang tên Võ Quốc T, sinh năm 1992, ngụ tại: An Thạnh, An Hiệp, Châu Thành, Đồng Tháp; 01 (một) Giấy phép lái xe số 870206001079 (hạng A2) mang tên Võ Quốc T, sinh năm 1992, ngụ tại: An Thạnh, An Hiệp, Châu Thành, Đồng Tháp; 01 (một) Giấy đăng ký xe số 000610 mang tên Đoàn Thị Bình, sinh năm 1981, ngụ tại: Ruộng Lớn, Bảo Vinh, L, Đ đứng tên xe gắn máy hiệu Victoria, biển số 60AB – 048.27; 01 (một) Giấy phép lái xe số 750206371779 (hạng C) mang tên Trương Thanh Sơn, sinh năm 1977, ngụ tại: Thọ An, Bảo Quang, Long Khánh, Đồng Nai; 01 (một) Giấy phép lái xe số 790201765356 (hạng B2) mang tên Hoàng Văn Danh, sinh năm 1964, ngụ tại: số 9, Tô Hiến Thành, Phường 4, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; 01 (một) Giấy phép lái xe số 750206371989 (hạng A1) mang tên Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1966, ngụ tại: khu phố 1, Xuân An, TP. Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. T xác định chỉ có Giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy xe Victoria, biển số 60AB – 048.27 là thật, các giấy tờ còn lại đều là giấy tờ được làm giả.

Tại Kết luận giám định số 1209/KLGD – TT ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an TP. H kết luận: Bản in phôi giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000610, mang tên Đoàn Thị Bình, biển số đăng ký 60AB – 048.27, đề ngày cấp 20/6/2019 là thật. Không đủ cơ sở kết luận hình dấu tròn, chữ ký mang tên Thượng tá Phạm Hồng Minh trên Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cần giám định là thật hay giả do không có mẫu so sánh tương ứng.

- Giấy chứng minh nhân dân số 341690841, mang tên Võ Quốc T, đề ngày cấp 29/10/2019 là giả (bản in phôi giấy, hình dấu tròn, dấu tên Nguyễn Văn Hiếu được làm giả bằng phương pháp in phun màu, chữ ký Nguyễn Văn Hiếu được ký giả trực tiếp).

- 04 (bốn) Giấy phép lái xe (thẻ PET) gồm: 01 (một) Giấy phép lái xe số 750206371779, mang tên Trương Thanh Sơn, đề ngày cấp 20/6/2020; 01 (một) Giấy phép lái xe số 750206371989 mang tên Nguyễn Thị Nhung, đề ngày cấp 20/6/2020; 01 (một) Giấy phép lái xe số 790201765356, mang tên Hoàng Văn Danh, đề ngày cấp 20/6/2020; 01 (một) Giấy phép lái xe số 870206001079, mang tên Võ Quốc T, đề ngày cấp 29/10/2020, đều là giả.

Đối với đối tượng tên Tr do T khai đã làm giả Giấy CMND và Giấy phép lái xe giả cho T và nhờ T đi lấy 03 (ba) Giấy phép lái xe giả và đối tượng thanh niên đã giao 03 (ba) Giấy phép lái xe giả cho T, quá trình điều tra do chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ, yêu cầu Tổng công ty Viettel, Vinaphone cung cấp thông tin chủ thuê bao, người đang sử dụng các số điện thoại 0971244454 và 0917801342 để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Trương Thanh Sơn, Hoàng Văn Danh có tên trên các Giấy phép lái xe giả thu giữ của Võ Quốc T, quá trình điều tra qua xác minh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa ghi lời khai được. Bà Nguyễn Thị Nhung trình bày không có đặt làm giả Giấy phép lái xe. Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ của Sơn, Danh và Nhung để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Văn Ngọc H quá trình điều tra xác định là tài xế xe ôm, không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Võ Quốc T nên Cơ quan điều tra đã không xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H, đã quyết định: Căn cứ điểm b-c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt: Võ Quốc T 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H thì bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của

hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2021.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và thời hạn kháng cáo

Sau khi xét xử sơ thẩm, 05/7/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H kháng nghị yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và không có ý kiến gì với Quyết định kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên tòa phúc thẩm: Giữ nguyên Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H. Cần thiết phải hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại làm rõ: bị cáo T đã sử dụng hai giấy giả này vào việc phạm pháp gì hay chưa; vai trò của bị cáo T trong việc làm giả các giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức do đối tượng tên Tr thực hiện. Do vậy, đề nghị Tòa căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự để hủy bản án sơ thẩm này.

Bị cáo không tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ Quốc T thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và bản án sơ thẩm nhận định, từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng tháng 12/2020, bị cáo Võ Quốc T có hành vi trực tiếp trao đổi giá tiền, cung cấp hình ảnh, thông tin cá nhân cho đối tượng Tr làm giả Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Võ Quốc T với giá 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Đến ngày 04/01/2021, bị cáo T tiếp tục đến khu vực hẻm 230 Tôn Đức Thắng, Phường 8, Quận 4 nhận 03 (ba) Giấy phép lái xe giả mang tên Trương Thanh S, Hoàng Văn D, Nguyễn Thị N về cho đối tượng Tr để hưởng lợi 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thì bị Cơ quan Công an phát hiện.

Tuy nhiên đến thời điểm xét xử sơ thẩm, cơ quan điều tra chưa làm rõ được bị cáo T đã sử dụng hai giấy phép lái xe giả vào việc phạm pháp nào hay chưa nên hành vi bị cáo T là có dấu hiệu phạm tội nhưng chưa gây nguy hiểm cho xã hội. Đồng thời, chưa làm rõ vai trò của bị cáo T trong hành vi làm giả con dấu, tài liệu của đối tượng tên Tr. Do vậy, Quyết định Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H là có căn cứ, cần chấp nhận. Hủy bản án sơ thẩm là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về án phí: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Quyết định Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H; Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 06/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố H;

Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố H để điều tra, truy tố lại theo thủ tục chung.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. H (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. H; (1)
- VKSND Quận 4; (1)
- CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi Cục THA Quận 4; (1)
- TAND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (22). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hà